TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/KDTM-ST
Ngày 29-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tuyết

Ông Huỳnh Minh Rảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Chanh Ni - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2019/TLST-KDTM, ngày 19 tháng 7 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-KDTM ngày 13 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần dược HG

Địa chỉ trụ sở: Số 288 Bis, Nguyễn Văn C, phường A, quận N, thành phố CT.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Đình Duy K - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trường G sinh năm 1993, Chuyên viên pháp chế Công ty cổ phần dược HG. Văn bản ủy quyền số 142/UQ-DHG, ngày 26-6-2019 (Có mặt).

Bị đơn: Ông Hà Thanh T sinh năm 1980 (Đăng ký hộ kinh doanh Quầy thuốc Tuyết Thanh (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ML, xã NL, huyện D, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26-6-2019 Công ty cổ phần dược HG trình bày và yêu cầu: Vào ngày 08-9-2015, Công ty TNHH MTV Pharma là Công ty con của Công ty cổ phần dược HG (TVP Pharma) và ông Hà Thanh T ký hợp đồng

mua bán hàng hóa số: 00271/2015/HĐMB.TVP thời hạn hợp đồng từ ngày 08-9-2015 đến hết ngày 31-12-2015. Theo đó, TVP Pharma đã cung cấp các mặt hàng dược phẩm cho ông Hà Thanh T. Sau khi kết thúc hợp đồng ông Hà Thanh T có trách nhiệm thanh toán nợ cho TVP Pharma trong vòng 30 ngày, kể từ ngày xuất hóa đơn, nếu trường hợp thanh toán chậm thì phải trả lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất cho vay ngắn hạn của Ngân hàng nhà nước quy định. Thực hiện hợp đồng, từ ngày 08-9-2015 đến ngày 31-12-2015, TVP Pharma đã cung cấp các mặt hàng dược phẩm cho ông Hà Thanh T đã nhận đầy đủ hàng hóa, hóa đơn theo quy định của hợp đồng. Vào ngày 01-4-2016 ông Hà Thanh T xác nhận còn nợ của TVP Pharma 179.797.879 đồng. Từ ngày 31-7-2016 đến nay, đại diện Công ty cổ phần dược HG đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thanh toán nợ nhưng ông T cố tình trốn tránh, không thanh toán nợ cho Công ty nên khởi kiện yêu cầu buộc ông Hà Thanh T thanh toán số tiền còn nợ 179.797.879 đồng và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cho vay ngắn hạn của Ngân hàng nhà nước quy định từ ngày 01-4-2016 đến ngày xét xử.

Bị đơn ông Hà Thanh T đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có bản tự khai và trình bày ý kiến tại Tòa án.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Trường G đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần dược HG giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông T trả cho Công ty cổ phần dược HG số tiền nợ gốc là 179.797.879 đồng và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn là 0,0375%/ngày tính từ ngày 01-4-2016 đến ngày xét xử 1337 ngày là 90.146.161 đồng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến, về tố tụng vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng. Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, ông Hà Thanh T có ký hợp đồng mua các mặt hàng dược phẩm và ký xác nhận còn nợ của TVP Pharma 179.797.879 đồng, nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ do đó đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc ông T phải trả nợ gốc và nợ lãi cho Công ty cổ phần dược HG, đồng thời buộc ông T phải chịu án phí và chi phí giám định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Công ty cổ phần dược HG khởi kiện yêu cầu ông Hà Thanh T thanh toán nợ theo hợp đồng và xác nhận đã ký kết, đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận, bị đơn ông Hà Thanh T có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng xã NL, huyện D, tỉnh TV, nên vụ án thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải theo quy định tại Điều 30, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Hà Thanh T đã được triệu tập, niêm yết hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Tiền.

[2]. Về nội dung: Công ty cổ phần dược HG yêu cầu ông Hà Thanh T thanh toán nợ gốc là 179.797.879 đồng. Xét thấy ngày 08-9-2015, Công ty TNHH MTV Pharma và ông Hà Thanh T có ký Hợp đồng bán hàng năm 2015 số: 00271/2015/HĐMB.TVP thời hạn hợp đồng từ ngày 08-9-2015 đến hết ngày 31-12-2015. Theo giấy xác nhận (các) số dư ngày 01-4-2016 ông Hà Thanh T đã ký tên xác còn nợ số tiền mua hàng hóa của Công ty cổ phần dược HG 179.797.879 đồng, nhưng đến nay chưa thanh toán, tại kết luận giám định số 260/KLGĐ ngày 04-10-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận chữ ký, chữ viết mang tên Hà Thanh T trên giấy xác nhận (các) số dư ngày 01-4-2016 so với chữ ký, chữ viết của ông T trên tài liệu so sánh do cùng một người ký, viết ra. Như vậy, có cơ sở khẳng định ông T còn nợ nên phải có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần dược HG số tiền 179.797.879 đồng.

Công ty cổ phần dược HG yêu cầu tính lãi chậm trả theo mức lãi suất 0,0375%/ngày (tương ứng 13,687%/năm) kể từ ngày 01-4-2016 đến ngày xét xử sơ thẩm, tiền lãi được tính như sau: 179.797.879 đồng x 0,0375%/ngày x 1337 ngày = 90.146.161 đồng. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm thì lãi suất cho vay ngắn hạn của 03 Ngân hàng thương mại như sau: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Trà Vinh-Phòng giao dịch Duyên Hải là 10,5%/năm; Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Trà Vinh-Phòng giao dịch Duyên Hải từ 9,5% đến 11,5%/năm; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam-Chi nhánh thị xã Duyên Hải từ 8,5% đến 10,5%/năm, thấy rằng mức lãi suất Công ty cổ phần dược HG yêu cầu ông T thanh toán lãi chậm trả 0,0375%/ngày là nằm trong giới hạn tính lãi suất quá hạn trung bình của 03 Ngân hàng thương mại nêu trên, nằm trong giới hạn thỏa thuận phải chịu phạt thanh toán chậm với mức 0,05%/ngày/số tiền chậm thanh toán tính từ thời điểm đến hạn thanh toán theo khoản 2 Điều 2 của Hợp đồng bán hàng năm 2015 số: 00271/2015/HĐMB.TVP ngày 08-9-2015, đồng thời phù hợp với quy định pháp luật. Từ nhận định trên, chấp nhận yêu cầu tính lãi này, buộc ông Hà Thanh T thanh toán tiền lãi cho Công ty cổ phần dược HG là 90.146.161 đồng (179.797.879 đồng x 0,0375%/ngày x 1337 ngày).

[3]. Về án phí và chi phí giám định: Ông Hà Thanh T phải chịu án phí, chi phí giám định theo quy định của pháp luật. Công ty cổ phần dược HG không phải chịu án phí và chi phí giám định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 30, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 24, 50, 306 Luật thương mại;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần dược HG.

Buộc ông Hà Thanh T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần dược HG số tiền nợ gốc 179.797.879 đồng, nợ lãi là 90.146.161 đồng, tổng cộng là 269.944.040 (Hai trăm sáu mươi chín triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn không trăm bốn mươi) đồng.

2. Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày 30-11-2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn trung bình của 03 ngân hàng thương mại ở địa phương tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Buộc ông Hà Thanh T phải chịu 13.497.202 (Mười ba triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm lẻ hai) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty cổ phần dược HG không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.494.947 (Bốn triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm bốn mươi bảy) đồng.

4. Về chi phí giám định: Buộc ông Hà Thanh T nộp 2.430.000 (Hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng tiền chi phí giám định. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thi hành từ ông Hà Thanh T để hoàn trả số tiền này cho Công ty cổ phần dược HG.

Công ty cổ phần dược HG đã nộp tạm ứng chi phí giám định 3.000.000 (Ba triệu) đồng, Tòa án đã chi phí cho việc giám định chữ ký 2.430.000 (Hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng, Công ty cổ phần dược HG liên hệ Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải để nhận lại số tiền tạm ứng còn dư là 570.000 (Năm trăm bảy mươi nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Án sơ thẩm đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Văn Đằng